

Số: 1001 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 19 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt địa bàn và đối tượng cây trồng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xác nhận thiên tai, dịch bệnh trong thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 138/TTr-SNN ngày 08/6/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt địa bàn và đối tượng cây trồng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước như sau:

1. Địa bàn được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp: 110/111 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh (trừ phường Hưng Long thuộc thị xã Chơn Thành).

2. Loại cây trồng được hỗ trợ, gồm: Cây Điều, cây Cao su, cây Cà phê và cây Hồ tiêu.

**Điều 2.** Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức công bố danh sách địa bàn và đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp trên các phương tiện truyền thông của địa phương để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Kho bạc nhà nước Bình

Phước; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; các doanh nghiệp bảo hiểm trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT&TT tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT (NN-610/s).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**CS. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Anh Minh*